

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 461/2024/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: **Trần Thị V**. Sinh năm 1994.

Trú tại: **Xóm T, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An**.

Bị đơn: **Anh Trần Trọng H**. Sinh năm 1990.

Trú tại: **Xóm T, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An**.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Trần Thị V** và anh **Trần Trọng H1**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về tình cảm:** Chị **Trần Thị V** và anh **Trần Trọng H1** thuận tình ly hôn.

*** Về con cái:**

- Giao cho chị **Trần Thị V** trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là cháu **Trần Khánh L**, sinh ngày 18/9/2021 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi trưởng thành.

- Giao cho anh **Trần Trọng H1** trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục hai con chung là cháu **Trần Thị Trà M**, sinh ngày 13/12/2015 và cháu **Trần Thị Quỳnh A**, sinh ngày 16/01/2018 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi trưởng thành.

- Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho các bên theo quy định.

- Các bên có quyền đi lại, thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Vì lợi ích của con chung, các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn và cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

*** Về án phí:** Chị **Trần Thị V** phải chịu 150.000^d (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí Dân sự sơ thẩm về ly hôn nhưng được khấu trừ vào 300.000^d (*Ba trăm ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí mà chị **V** đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số BLTU/23/0003119 ngày 15/10/2024 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Yên Thành. Trả lại cho chị **V** số tiền 150.000^d (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Phòng KTNV - TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Yên Thành;
- Chi cục THADS huyện Yên Thành;
- UBND xã Tân Thành;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Hoài Nam